Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ NĂM — SỐ 370 MỖI SỐ 5 xu 辛未年二月初十日 NGÀY THỨ BẢY 28 MARS 1931

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敬民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUẢN Đường Đông-Ba — Huế
Giây thép nói số 62
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1008

Người xưa có nói: Hỏi chưng kẻ hái củi.
先民有言：詢于芻蕘

LỜI NÓI CỦA KẺ THẤT-PHU CÓ QUAN-HỆ GÌ KHÔNG?

Đương hồi thiên-hạ vô sự thì lời nói của bậc hiền-triết, xem nhẹ như lông hồng; gặp hồi nhà nước biến cố thì lời nói của kẻ thất-phu, cũng nặng như núi Thái-sơn » (câu của Tô-đông-Pha). Đó là không phải kẻ thất-phu nầy có học thức lịch-duyệt gì dám sánh với bậc hiền-triết kia đâu; song vì những mối lợi hại họa phúc trong cuộc biến ấy, chính kẻ thất-phu, mình đương lấy cái cảnh-địa thiết-thân ấy, vì đau mà rên, nên lời gan phổi ruột rá, nghe ra thâm trầm chua xót, khác hẳn với những lời gải ngứa ngoài giày kia. Lời nói của kẻ cuồng-phu mà đấng thánh nhân cũng lựa chọn chính vì lẽ ấy.

Không những thế thôi, nước nhà còn mất, kẻ thất phu cũng có một phần trách-nhiệm. Đã có phần trách-nhiệm thì lời nói của một phần trách-nhiệm ấy, không thể cho là không quan-hệ mà bỏ qua được. Bởi vậy cho nên ở về thời-đại quân-chủ ngày xưa chưa nghe những tiếng dân-quyền bình-đẳng, ngôn-luận tự-do là gì, mà những nhà chánh-trị, muốn cho cuộc trị-an trong nước được bền vững lâu dài, một nói rằng: dân nên gần không nên khinh (民可近不可卑), hai nói rằng: cả sợ lòng dân (大畏民志)..; từ bài thơ câu hát trong thôn-quê, cho đến những lời đàm luận chuyện trò nơi đầu đường cuối chợ đều góp lặc xem xét để tìm cho thấy chỗ oan-khuất trong dân-gian. Xem câu nói: « ngăn lỗ miệng dân, khó hơn là ngăn nước sông » (防民之口, 甚於防川) thì đủ rõ lời nói của kẻ thất-phu, quan hệ là giường nào!

Thời-đại xưa còn thế, huống là thời đại ngày nay. Kìa xem các nước văn-minh, nghị-trường báo-quán, những cơ-quan dùng để truyền đạt cho lời nói của bọn bình-dân, càng ngày càng mở mang; thế mà nay có cuộc thanh-tra xét đám lao-động nầy, mai có cuộc hội-đồng điều-tra tình-hình bọn thợ thuyền nọ, cho đến nhà ở thức ăn, tiền công giờ nghỉ, không chút gì là không để ý đến, như thế không phải trọng lời nói của kẻ thất-phu kia mà lo cách sắp đặt cho hợp với nguyện vọng của họ hay sao?

Ấy, lời nói của kẻ thất-phu, về đời-quân chủ cho đến đời dân-quyền ngày nay, lúc nào cũng có vẻ quan-hệ trọng yếu, mà nhứt là vào khoảng nước nhà biến-cố, quốc-thị phân-vân thì lại càng có ảnh-hưởng to tát. Thuận giòng mà mở cho nước chảy thì cảnh-tượng liền thấy yêm-điềm, bằng không thể theo chân-ý của đại-đa số mà ngăn nước đón giòng thì dầu có tạm yên trong một hồi mà cái hại « hang kiến vỡ đê » khó lòng làm cho tiêu hẳn đi được. Nhà có trách nhiệm trong cuộc trị-an, nên lưu-ý thay!

Nhớ-Xưa

ĐÁNH CUỘC TỔNG-THỐNG NƯỚC PHÁP

Ngôi Tổng-thống của một nước Cộng hòa dân chủ như nước Mỹ nước Pháp, nói về sang trọng danh vọng, có lẽ xấp mấy ngôi Hoàng đế ở các nước quân chủ xưa nay. Thế mà mỗi lần đến kỳ tuyển cử ngôi ấy thì người trong nước hay mở trò « đánh cuộc ». Cuộc ấy ở nước Mỹ đã thấy và lâu nay ở nước Pháp tờ báo « Revue des vivants » cũng mở cuộc ấy. Theo kết quả cuộc đánh cuộc Tổng thống Pháp có 12 người mà ông Doumergue nhiều số hơn cả, thứ nữa đến ông Briand, Doumer....

Một ngôi cao quí quan trọng như vị Tổng thống mà người ta dùng làm một vật đánh cuộc, đủ rõ cái tính thần bình đẳng ở nước văn minh. Ở nước quân chủ, mà nhứt là về đời chuyên chế, thì cái vị « Con Trời » ấy mà ai nói động đến ý đã phạm tội rồi, có đâu có những cuộc « làm ngông » ấy. Không những thế thôi, cái ngôi có một không hai, chưa nói đến sự không ai dám đem ra mà đánh cuộc, chỉ nghe lời sấm ký, hoặc nhà phong thủy nói xằng mà đã dùng cách ngăn ngừa. Như Tần-thủy-Hoàng nghe người ta nói: phương đông nam có « Thiên-tử khí » thì đi tuần đi ém làm rầm lên, Đường-Thái-Tôn nghe lời sấm nói: « sẽ có vua đàn bà họ Võ giết hết con cháu họ Lý... » thì bao nhiêu người họ Võ trong cung đều đuổi giết ráo....

Cái đời nước chảy trở lên, lửa cháy trở xuống nầy, thật là nhiều đều khác thường. Phỏng như mấy bác sử thần Á-đông ngày xưa sống vào cái nước « Đánh cuộc Tổng thống » ấy, không rõ cầm bút ghi chép thế nào!

H. Á.

Phép nuôi thỏ

Bản quán mới xuất bản quyển **PHÉP NUÔI THỎ** của ông thú y Nguyễn trọng Trữ soạn.

Sách dày gần 70 trang, giá bán 0$18

Sách rất cần cho các nhà thực nghiệp, ai muốn xin hỏi tại Bản quán hoặc các nhà đại lý của Bản quán.

Tiếng Dân

CHUYỆN HAY

Câu chuyện tôn-giáo

(Thầy tu ở nước mình)

Nói đến tôn-giáo thì có kẻ cho tôn-giáo là cần kíp cho người đời, có kẻ khác cho nó là không cần kíp. Phái trước là phái tôn-giáo, phái duy-tâm, họ chuộn thần-quyền, họ chỉ muốn sống trong vòng tưởng, mà họ không quản đến cái thế-giới hình-thức nầy; phái thứ nhì là phái khoa-học, phái duy-vật, họ lại bằng cứ ở sự thí-nghiệm, ở thực chứng, họ chỉ muốn sống trong cái thế-giới hữu hình, mà để ngoài tai những cái thuyết vô-hình. Ngày xưa khoa-học còn ấu-trĩ thì những thuyết thần-quyền có chỉu hoạt-động, nhưng đến ngày khoa-học phát-minh ra nhiều đều mới lạ, thì cái ngọn sáng thần-quyền dụt đi hết nhiều. Các nhà tôn-giáo lại cũng muốn lợi-dụng khoa-học mà chứng minh cái thuyết của họ — như trong Cơ-đốc-giáo cũng đã từng có các nhà thiên-văn-học, vật-lý-học, toán-học... đem tất cả sở thức của mình mà giúp cho sự truyền-bá tôn-giáo —, nhưng rút cục ở trong tôn-giáo cũng vẫn còn lắm điều không sao cắt nghĩa được. Vì dụ như cụ Pasteur — một nhà khoa-học trứ-danh trong buổi cận-đại — từ khi phát-minh ra được khoa vi-trùng học, đánh đổ được cái thuyết « sinh vật tự-sinh » (génération spontanée), thì nhà tôn-giáo rất lấy làm tự-đắc, vì đánh đổ thuyết ấy tức là chứng minh cho quyền phép của một đấng chí cao. . . . . Thế mà ngày nay trong vòng khoa-học mới nầy ra cái không khí chứng minh lại thuyết « sinh-vật tự-sinh » Như thế thì cái nền tảng của tôn-giáo sẽ lay chuyển sao!... Nhưng dầu cho thế nào đi nữa tôn-giáo vẫn dự-bị một cách trả lời, hễ điều gì mà không cắt nghĩa được thì cho là về phạm vi các điều mầu-nhiệm! Có vậy thì dễ quá he!

Đó là nói những nhà tôn-giáo thành tâm, họ chỉ niệm một câu: « Tôi tin vì là điều trái lý » (credo quia absurdum), mà không cần tìm tòi để cho hiểu được. Lạc-nhân đây vì không thông hiểu về môn vô-hình học cho lắm, thành ra cũng không biết thế nào mà nói; nhưng thiết tưởng tôn-giáo đối với nhân-tâm thế-đạo hễu để niết-bàn với địa-ngục ra một bên, thì cũng có được cái ảnh-hưởng tốt. Nhưng tốt là nói về các nhà tôn-giáo chân thành kia, còn những nhà dã dối thì có hại không biết bao nhiêu!

Thời nói xa nói gần, cũng không bằng nói thật, Lạc-nhân nói phức rằng: nói về phái tu hành, nước nào lại không có, nhưng người tu hành của họ dầu bề trong thế nào mặt kệ, đi đâu cũng giữ được cái thể của họ; đến các thầy tu của mình sao nhiều kẻ lộng quá! Như ở Huế đây thì đi ra một bước là gặp họ: áo vải nâu, khăn vải nâu, đến cái dù cũng nhuộm màu nâu! thế mà cái lòng họ có « nâu » luôn cho đâu! Thầy tu mà trường hát cải-lương cũng thấy, trường hát bội cũng thấy, đi đường còn thấy... hiện yêu ra nữa kìa...

Thì mới rồi đây, tại chùa Bửu-liên-tự ở Cần-thơ (Nam-kỳ) có hai thầy: thầy Thông và thầy Minh (tên tốt dữ he!), vì một cô tín-nữ là thị Xuân hơi có sắc mà vái bùa choắn nhau... Khốn nạn!

Lạc-nhân

KHOA HỌC THỜI ĐÀM

CÁI NGHĨA VÔ CÙNG TẬN CỦA

THẾ-GIỚI HỮU-HÌNH

(MẤY ĐIỀU PHÁT MINH CỦA KHOA THIÊN-VĂN-HỌC)

Khoa thiên văn học là một khoa học nghiên cứu về do-lai và cách cấu thành của các vị tinh tú trong bầu trời; nghiên cứu cái tánh chất cái hình dạng, của các vị tinh tú ấy và cái khoảng trống, phân cách vị nầy với vị khác.

Trong các môn khoa học có khoa thiên văn học là tấn bộ nhiều nhứt trong nửa thế kỷ gần đây. Mà khoa thiên văn học càng phát minh chừng nào thì cái thế giới càng thấy bao la vô cùng tận chừng nấy. Nếu ta muốn có một ý tưởng về cái vẻ minh mông của phần thế giới mà khoa học đã nhờ những thứ vọng viễn kính rất tinh xảo mới phát minh mà dò thăm được (chỉ nói phần ấy thôi), thì hãy đọc cái đoạn nầy trích trong sách « Cách kiến trúc của thế giới » (*L'architecture de l'Univers*) của nhà thiên văn học Paul Couderc, thì đủ rõ.

« Ta hãy đem cái khoảng từ chỗ mặt trời cho đến tất cả các vị tinh tú ở gần nhứt mà tượng hình lên trên một miếng giấy một thước tây vuông, để làm cái bản đồ của phần thế giới mới dò thăm ra đến năm 1900. Ở giữa cái bức đồ nầy thì cả hệ thái dương (système solaire) đều chỉ hình tượng có một chấm bằng mủi kim thôi. Và nếu ta chiếu theo đó (hình tượng mặt trời bằng một mủi kim) mà muốn tượng hình cái khoảng thế giới mà hiện nay khoa học đã dò thăm được, do nhắm được, thì ta phải dùng đến một miếng giấy không phải rộng một thước vuông tây, mà phải rộng đến bằng cái diện tích của quả địa cầu ta ở kia ».

Câu nói của ông Paul Couderc làm cho ta rõ cái khoảng thế giới mà khoa học đã dò thăm đến đó bao la là biết chừng nào! Đối với cái khoảng rộng vô cùng ấy khoa thiên văn học cần phải dùng một thứ bản vị để đo lường cho tiện hơn, vì vậy mà họ đã dùng đến cái « năm ánh sáng » (*année-lumière*).

« *Năm ánh sáng* » nghĩa là gì? Tức là cái khoảng trong không gian mà ánh sáng cần phải đến một năm mới soi khắp được. Khoản ấy là bao xa? Ta hãy thử tính: Ta biết rằng cái tốc độ của ánh sáng là 300.000 kilomètres trong một giây; vậy thì trong một phút là 60 giây thì cái tốc độ ấy sẽ là 300.000 km. × 60 = 18.000.000 km.; mà trong một giờ 60 phút, thì cái tốc độc ấy sẽ là 60 chục lần nhiều hơn; trong một ngày, 24 giờ, thì lại càng tăng lên 24 lần, và trong một năm, 365 ngày, thì cái tốc độ ấy sẽ tăng lên 365 lần nhiều hơn nữa: 18.000.000×60×24×365 = 9.460 800. 000.000 km. Vậy thì một năm ánh sáng tức là 9 triệu triệu, 450 ngàn triệu cây số (số chẵn.

Ta đã biết một « năm ánh sáng » là bao nhiêu xa; thế mà nếu ta đi ra ngoài cái thái dương hệ thì ta lại còn thấy có nhiều mặt trời khác tức là các ngôi sao, mà 7 ngôi gần ta nhứt là cách ta đến 10 năm ánh sáng, còn 32 ngôi nữa lại cách đến 20 năm ánh sáng.... Thế mà ngoài ra nữa còn không biết bao nhiêu ức triệu ngôi sao nữa.

Từ ngày có các thứ viễn kính phát minh ra, và có các thuyết mới mẻ về vật lý của Einstein, Bohr, Planck, Broglie v. v.... thì khoa học đã dò thám càng ngày càng tường tận cái cách kiến trúc của thế giới. Cái phần thế giới mà các nhà thiên văn học xét được đó chỉ là một mảy trong cái thế giới bao la kia. Có nhiều miếng thì những vọng viễn kính rất tinh xảo trông suốt vào đến trong đám, mà cũng có nhiều chỗ quá sâu xa mà vọng viễn kính không sao trông thấy được. Trong mấy đêm trời tối, nếu ta trông lên trên không trung thì thấy một vòng ánh sáng, tuồng như một cái giây lưng. Dọc theo cái vòng ấy ta thấy rất nhiều sao, mà xa nữa lại càng nhiều thêm.... cho đến khi nào mà mắt ta không trông thấy gì nữa. Cả thảy đều rải rát có hình dẹp; người ta thường kêu cái ánh sáng ấy là « Tinh hà-hệ » (système galactique). Cái trung tâm điểm của Tinh-hà-hệ thì nhắm về đám sao Sagittaire.

Còn trái đất ta ở là thuộc về một cái hệ cũng có hình như hình « Tinh hà-hệ » mà cái đường trực kính dài nhứt cũng đến 2.000 « năm ánh sáng ». Cái hệ Đại-tinh thì đường trực kính dài đến hơn 100 000 « năm ánh sáng. » Mà còn có một vòng sao khác bao bọc cái hệ ấy, đường trực kính đến 200 000 « năm ánh sáng ».

Cái tinh hệ lớn như thế mà so với dữa không trung thì chỉ là một hòn đảo dữa ức triệu hòn đảo khác, vì thế mà người ta gọi là một « Vũ trụ đảo » (Univers-île). Cái « Vũ trụ đảo » mà gần quả đất lắm là cách cũng đến 850 « năm ánh sáng. » và người ta còn trông thấy kể ngàn « Vũ trụ đảo » khác nữa xa cách ta đến 70 triệu « năm ánh sáng »... Thế mà càng ngày các nhà thiên văn học còn tìm thấy rộng thêm....

Coi mấy điều kể trên thì ta thấy cái vẻ lộng lẫy mênh mông của vũ trụ dang cho ta kinh sợ là chừng nào! Trong cái vũ trụ ấy cái mặt trời to tướng kia lớn gấp 1 triệu rưỡi lần trái đất ta, mà chỉ hóa thành một mủi kim tí mọn; còn trái đất ta ở đây thì không được một hạt bụi gần vô hình, không được một vi trần trong các vi trần khác.

Giang Hạ

VẬN-VĂN

Ngẫu đề

Nguyệt lặn sao mờ tiếng dế reo,
Trông vời xa thẳm khách buồn teo.
Mộ bầu non nước duyên còn vướng,
Hai chữ tang bồng nợ mãi đeo.
Thế sự ra tuồng trò múa rối,
Nhơn tình rút cục vỏ rùa meo.
Bụi trần muốn rũ cho rồi sạch,
Còn ái còn ân cực phải theo.

Nhớ nhà

Hoa rơi lác đác chốn vườn hồng,
Ta nhớ nhà ta cách núi sông.
Ve gợi cơn sầu khi nắng hạ,
Dế khêu mạch thảm lúc mưa đông.
Chợt nhìn non nước khôn đừng mải,
Mà thấy tang thương luống chạnh lòng.
Lữ thứ đêm khuya mình với bóng,
Ngổn ngang trăm mối ngọn đèn chong.

Hoàng-mộng-Khâm

Vấn-đề Thái-bình-dương

Người Âu châu biết được Á châu là nhờ ông Vasco de Gama và ông Magellan. Ông Vasco de Gama, người Bồ đào nha, theo phía tây đi (qua cap Bonne Espérance) mà đến được Á châu trong năm 1498; ông Magellan, cũng người Bồ đào nha, lại theo phía đông đi (qua cap Magellan) mà đến Á châu trong năm 1520. Nối gót hai ông ấy, nhất là sau khi kênh Suez đã đào xong (năm 1869), người Âu châu đua nhau kéo đến Á châu. Ban đầu người Bồ đào nha và Tây ban nha; nối theo, người Hà lan; cuối cùng, người Pháp, người Anh, người Phổ. Tôi nói « cuối cùng », là cuối thế kỷ 19. Có thế thiệt. Ngày nay, bàn vấn đề « Thái bình dương », thì phải nói đến hai tay chủ động trọng yếu trong vấn đề ấy là Mỹ với Nhật, mà Mỹ với Nhật thiệt đến cuối thế kỷ 19 bắt đầu thế kỷ 20, mới mở thủ đoạn đế quốc trong Thái bình dương.

Mỹ cướp được đảo Samoa năm 1889, mấy đảo Hawaii, Phi luật tân và Guam năm 1898. Nhật duy tân rồi, sang năm 1894 mới đánh Tàu, đến năm 1904 mới đánh Nga. Vì hai anh đều đến chậm, cỗ bàn đã gần hết, cho nên phải chờ sau cuộc Đại chiến mà đánh nhau mấy hòn cù lao thuộc địa của Đức.

Lấy tình trạng mấy vạt đất nằm giữa Thái bình dương mà xét, ngoài Phi luật tân (của Mỹ) và Nam dương quần đảo (của Hà lan), mấy hòn lao kia đều lặt vặt cả, nói về nhân số và thương mãi không lấy gì làm qui. Nhưng không qui về nhân số thương mãi, thì lại qui về địa thế. Số là mấy tấm thực dân của Mỹ ở Thái bình dương đối với Mỹ thì xa, mà đối với Nhật lại gần. Vì ở xa, nên Mỹ muốn có những cù lao lặt vặt đó để xuất pháo đài, đặt dây thép, trữ than củi mà bảo bộ cho thuộc địa mình. Nhật đã ở gần, mà nhân số trong nước mỗi năm mỗi tăng, dòm thấy Phi luật tân cũng thèm, nên muốn chiếm mấy hòn cù lao đó cho Mỹ sợ.

Hiện nay, chiếu theo mấy tờ hòa ước các nước ký với nhau sau cuộc Đại chiến, mấy hòn cù lao thuộc địa Đức khi trước ở về phía bắc xích đạo trong Thái bình dương (Yap-Carolines – Marshall) đều giao cho Nhật quản trị cả (dưới quyền hội Vạn quốc). Còn mấy hòn cù lao thuộc địa Đức ở về phía nam xích đạo trong Thái bình dương thì giao cho Anh, Australie và Nouvelle Zélande.

Mỹ lấy đều đó làm bất mãn lắm. Vì bất mãn cho nên Mỹ không chịu vào hội Vạn quốc, họp hội nghị Hoa thịnh đốn (năm 1921), buộc các nước hạn chế sự chế tạo chiến hạm (Anh 5, Mỹ 5, Nhật 3), bắt Nhật trả Chan Toung cho Tàu (Chan Toung của Đức khi trước mà Nhật đã chiếm trong khi chiến tranh), xin cho được ít nhiều quyền lợi trong hòn cù lao Yap. Nguyên giây thép của Mỹ từ Tàu và Phi luật tân sang Mỹ phải đi qua cù lao Yap. Bây giờ hòn cù lao ấy đã vào tay Nhật, thì Mỹ rất lấy làm nguy, cho nên cũng muốn được quyền lập riêng một sở giây thép ở đó.

Quyền lợi Mỹ và Nhật xung đột nhau như thế đó. Ngoài ra lại còn vấn đề di dân, vấn đề thương mãi ở Tàu v. v. Nhưng đó đều là chuyện cũ cả.

Kim Sơn

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

NGHỆ AN

Kiểm-duyệt bỏ hai bài

Dân làng Phú ninh

QUẢNG BÌNH

Cầu hư sao không sửa ?

Cái cầu giáp Tuy lộc và An xá (Lệ thủy) của làng Tuy lộc làm tạm để đi, nay đã hư nát. Nghe đâu ông Chánh tổng Đại phong đã lãnh bành, số tiền lãnh đủ vẫn hạng cũng đã quá rồi, mà bây giờ ông cứ điềm nhiên không chịu sửa. Lạ thật !

T. T. T.

QUẢNG NGÃI

Tòa Kiểm duyệt bỏ

P. C.

BÌNH ĐỊNH

Mất bò lại bị án
Vì cha phải ở tù

Ngày 16 tháng 6 Annam năm ngoái, Phạm Võ (người làng Tùng chánh, tổng Chánh lộc, Phù cát) đi vắng, tối về thấy mất một con bò, mời thưa lân bàng và cậy đi kiếm giùm. Khi đi tới lùm cây kia, thấy bò của mình bị xẻ ở đó, lại ở một bên có để cái áo vải cụt của tên Hương mục Võ Lễ, bộ hạ của tên Hương bảo Trần tế là một tay cự phú ở đồng làng. Trong túi áo ấy có giấy má tự tích của Võ Lễ rõ ràng.

Khi Phạm Võ đem tang vật tới Huyện, không rõ tên Trần Tế lo chạy thế nào quan bắt bọn can chứng như : Đặng Bản, Nguyễn Hy cùm rào, lại bắt mấy đứa trẻ con là Đặng Hao (12 tuổi con của Đ. B.) Nguyễn Hậu (11 tuổi con của Ng. H.) và Phạm Bông (9 tuổi con của Ph. V.) giam nữa.

Tên Đặng Thâm và Nguyễn Lãnh thấy cha và em bị giam nóng ruột, đánh điện kêu cùng quan Sứ Quinhơn.

Vừa tin ấy lậu ra, quan huyện liền thả Đ. B. và Ng. H. cùng ba đứa nhỏ kia ra.

Kịp quan Sứ tiếp điện đến xét, thì chẳng thấy ai bị giam nên truyền bắt Đ. Th. và Ng. L. về tỉnh giam mà làm án « vu cáo ».

Nguyên do việc nầy là vì Trần Tế chính một tay cự phú ở Phù cát, cùng với em vợ là Phạm Võ có hiềm khích.

Hiện nay tên Phạm Võ đã bị án 6 tháng cùng Đ. Th. Ng. L. đều giam lại Tỉnh lao. Có phải là đã mất bò lại bị án, vì cha mà phải tù không ?

Thần công lý có soi thấu cho chăng ?

Công Nhĩ

Con chết trôi

cha ngồi tù 11 tháng

Ai nghe qua cũng lấy làm lạ, song thật. Ngày tháng bảy Annam năm ngoái, ở làng Hảo thiện, ông Huỳnh Nghiêm có đứa con trai độ chừng 6 tuổi chơi gần bên bờ sông (nhà ở Tamquan trước mặt thì con đường thiên lý, sau lưng thì sông) rủi rụt chân té trôi mất. Cha mẹ đứa bé mắc buôn bán đàng trước không hay ; đến chừng thấy vắng nên kiếm cùng không thấy, ra sau thấy cửa mở, nghi té xuống sông, mới chèo xuống đi kiếm, hồi lâu tìm đặng đem lên thì hồn đứa bé đã du thiên ngoại.

Trong lúc ấy có người thọc mạch báo tin thế nào, quan phủ Bồng sơn lúc ấy là T. th. O. đáp xe hơi xuống nhà Huỳnh-Nghiêm có khám xác đứa bé không có thương tích chi sốt. Khám rồi quan cùng sở tại nhậu cho phép chôn.

Đó là thường sự không ai đem lòng nghi ngại gì. Ai ngờ đâu ít ngày sau quan Phủ ngài sao không rõ, cho lính bắt Huỳnh-Nghiêm lên dòi..... Huỳnh Nghiêm không chịu vì mình đã mất con đau lòng hết sức mà còn biếu nạp..... Quan hăm làm án.

Nay thấy bị kết án : tù 11 tháng về tội «bất cẩn».

Thế là họa vô đơn chí, con đã chết mà cha còn bị tù.

Trung son

KON TUM

Xét nhà bắt người

Khi 10 giờ mai ngày 14 Mars 1931, Quan Phó sứ, Quan đạo đi với mấy người lính đến xét nhà ông Cai Liễn (cai thợ mộc). Khám xét không có gì quan hệ cả, chỉ có mấy tờ báo Đông phương và sách vở học thường thôi, nhưng quan cũng lấy hết đem về Đạo, và bắt ba người con của ông tên là Liễn, Giáp, Liện và hai người thợ mộc đem về tổng lao.

Trưa ngày 16 các quan còn trở lại xét một lần nữa, nhưng cũng không có gì.

V. V.

Một ổ cờ bạc

Thành phố Kontum là một nơi cờ bạc rất thạnh hành, nhiều người cả đời chỉ sống vào mấy con bài, hai đồng tiền v. v. . . . Chúng cờ bạc không kể pháp luật, là vì nhà thầu chứa là một tay quyền quí, đó là nhà quan phủ G..... Tối từ 8 giờ đến mãng sáng (manchon) thắp sáng choang nơi nhà sau, mặc sức đỏ đen, người ra vào đông nức, nghe nói con bạc có lên đánh nơi nào thì quan nói với..... bắt bớ, nên ai cũng sợ quan đều đến nhà quan đánh luôn không đêm nào là không có.

Cái hại đồ bác không nói thì ai cũng biết, mà sao quan trên không để mắt đến mới là lạ !

V. V.

PHAN THIẾT

Kiểm-duyệt

Vì cớ gì mà xử
phạt hai đồng bạc ?

Nguyên bữa 15 mars vừa rồi, thị Mạnh người làng Đại nằm gánh chuối (20 nải) xuống bán chợ Phan thiết ; theo lệ định thì phải nạp thuế 6 xu. Nhưng người thâu thuế bắt trả hai các. Thị Mạnh không chịu trả hai các, bị đánh đập rất đau, rồi cả hai dem nhau đến Bang tá kiện. Viên Bang tá xử phạt Thị Mạnh hai đồng bạc . Không có bạc để chịu phạt, Thị Mạnh lại bị giam. Một lúc rồi Bang tá cho Thị Mạnh ra để chạy bạc phạt. Thị Mạnh liền đến kêu cùng quan Phó sứ, chẳng rõ viên thông ngôn nghĩ thế nào, rồi bảo Thị Mạnh rằng : quan lớn bảo về, đừng kêu kiện lôi thôi. Thị Mạnh nghĩ biết quan Phó sứ chưa rõ thấu tình oan, về thuê làm một cái đơn chữ tây, kể rõ đầu đuôi, chiều lại đến kêu quan Phó sứ lần nữa, khi ngài xem đơn biết rõ lập tức lấy viết gạch vào cái đơn chỗ 6 xu, 2 bào, 2 đồng. và phê một câu : vì cớ gì mà xử phạt nó hai đồng ? bảo đưa cho Bang tá.

Ấy câu chuyện như vậy đó.

Nhưng chỉ chừng ấy, chúng ta đủ thấy cái ma lực cỏn con của người trưng thuế chợ, đã làm cho Bang tá xử trái lẽ, và thông ngôn dịch không hết lời, nếu không có cái đơn chữ tây, thì nỗi oan ức dân quê khó lòng mà thấu đến quan trên được. Ghê chưa ?

Người nghe chuyện

BẮC-KỲ

Lại bắt được mấy đảng viên cộng sản nữa ở Hanoi

Mấy hôm nay trong thành phố Hanoi thường thấy có truyền đơn rải rắc ở một vài phố, vậy nên sự tuần phòng rất là nghiêm nhặt. Suốt ngày đêm lính Cảnh sát và lính Mật thám đi tuần khắp các phố và các châu thành. Hồi 7 giờ tối hôm qua lại phố Đỗ-hữu-Vị gần phố Blockhaus Nord người ta lại thấy một lá cờ đỏ có dấu hiệu Cộng sản treo lơ lửng. Ngay lúc bây giờ lại có nhiều truyền đơn rải rác. Lính cảnh sát ăn mặc đồ thường để đó ta thì đã bắt ngay được người treo cờ tên là Chu sĩ Khôi 20 tuổi, làm thợ in ở một tờ báo quốc ngữ. Hỏi ra thì nhà Khôi ở phố hàng Chiếu số 11 nên lập tức sở Cẩm hàng Đậu báo tin cho viên Cẩm riêng sở Mật thám là M. Pujol để hợp sức cùng đến khám nhà số 11 phố hàng Chiếu (Nattes en Jonc). Khám trong nhà có bắt được một hòm đầy những truyền đơn Cộng sản giống như những truyền đơn đã rải mấy hôm nay ở Hanoi và nhiều báo Cộng sản. Lại bắt được mấy lá cờ đỏ nữa. Chu sĩ Khôi cùng ở với bốn người nữa tại nhà ấy, một người là anh Khôi tên là Chu sĩ Mậu. Tất cả năm người đều bị bắt giải ngay về sở Mật thám để xét hỏi.

Khi khám nhà, sở Mật thám lại có bắt được một quyển sổ trong có ghi tên họ gần bá mươi người. Sáng hôm nay các nhà chuyên trách đã cho bắt tất cả những người này để giao ra sở Mật thám.

Xét ra thì những người này toan tổ chức cuộc biểu tình nhưng việc chưa thành thì đã bại lộ.

Hiện nay tất cả những người này còn bị giam tại sở Mật thám.

(F. I.)

Số tù trong nhà pha Hỏa lò

Hiện nay theo bản thống kê thì số tù trong nhà pha có tất cả là 1249 người : 9 người tây, 1061 người đàn ông và 168 người đàn bà. Trong số này có 3 người bị tử hình, 135 người do Hội đồng Đề hình xét hỏi, 169 người bị kết án khổ sai chung thân, 88 người khổ sai có hạng và 23 người bị tội đồ. (B. Đ. P.)

Tòa Kiểm duyệt bỏ

NAM-KỲ

Muốn làm loạn

Trong đêm 22 Mars. các giây thép và giây thép nói từ Nhà-bè đến Saigon bị cắt đứt. Viên cầm Gia-định và lí lính khố xanh đều chực đối phó với dân biểu tình.

Sớm hôm 23 Mars, mấy tay chủ động dương diễn thuyết trước mặt thợ hãng dầu, nhưng lính đến dẹp được. Trong khi xung đột nhau, hai người lính bị thương. Sáu người bị bắt. Có độ 30 người thợ bỏ việc. (Arip)

Quốc-trái

(Xổ lần thứ ba mươi sáu)

Ngày 2 Mars 1931

Những số sau nầy trúng 100$00

(Tiếp theo)

51 629	60 002	69 063	76 446	83 056
51 724	60 075	69 105	76 471	83 088
51 787	60 205	69 353	76 481	83 182
51 801	60 287	69 460	76 572	83 371
52 027	60 420	69 619	76 621	83 505
52 081	60 442	69 645	76 809	83 545
52 277	60 482	69 686	76 950	84 106
52 326	60 508	69 753	77 045	84 116
52 375	60 742	69 818	77 135	84 289
52 423	60 876	69 833	77 172	84 334
52 591	61 129	70 122	77 216	84 520
52 817	61 141	70 177	77 280	84 588
52 873	61 185	70 195	77 504	84 613
53 010	61 919	70 242	77 642	84 910
53 057	61 737	70 331	77 789	84 989
53 283	61 767	70 426	77 829	85 011
53 406	61 899	70 654	77 867	85 041
53 408	61 902	70 655	77 868	85 121
53 449	62 426	70 670	78 089	85 162
53 520	62 712	70 677	78 210	85 202
53 527	62 730	70 897	78 273	85 501
53 963	62 795	70 913	78 278	85 509
54 073	62 811	70 965	78 400	85 697
54 087	62 819	71 394	78 401	85 811
54 164	62 931	71 458	78 536	85 844
54 244	62 964	71 541	78 572	85 880
54 284	62 965	71 610	78 581	85 971
54 349	62 982	71 746	78 686	86 092
54 447	63 133	71 841	78 699	86 114
54 542	63 248	71 970	78 833	86 182
54 555	63 355	72 034	78 853	86 240
54 783	63 425	72 075	78 881	86 308
54 984	63 514	72 306	78 910	86 396
55 026	63 550	72 425	79 064	86 634
55 055	63 627	72 439	79 240	86 636
55 123	64 200	72 714	79 286	86 815
55 492	64 267	72 740	79 352	86 970
55 516	64 441	72 763	79 414	87 071
55 716	64 799	73 257	79 548	87 123
55 768	64 947	73 427	79 625	87 248
55 811	64 963	73 460	79 876	87 421
55 827	65 014	73 726	79 922	87 533
55 862	65 174	73 759	79 962	87 564
55 864	65 254	73 860	80 072	87 880
56 021	65 356	73 904	80 312	87 938
56 052	65 459	74 007	80 332	87 992
56 655	65 791	74 014	80 431	88 050
56 752	66 310	74 069	80 443	88 150
56 782	66 409	74 324	80 483	88 253
56 802	66 444	74 343	80 652	88 310
57 060	66 565	74 375	80 838	88 351
57 248	66 645	74 520	80 917	88 354
57 515	66 959	74 611	81 039	88 418
57 857	66 966	74 880	81 063	88 727
57 952	66 974	74 957	81 170	88 874
58 224	67 108	74 985	81 260	88 992
58 823	67 301	75 108	81 540	89 028
59 058	67 479	75 270	81 813	89 202
59 091	67 782	75 365	81 715	89 295
59 144	68 227	75 453	81 764	89 300
59 173	68 301	75 544	81 841	89 325
59 492	68 324	75 587	81 984	89 622
59 429	68 377	75 698	81 906	89 634
59 547	68 484	75 790	82 014	89 684
59 633	68 499	75 795	82 288	89 605
59 772	68 548	75 814	82 664	90 143
59 780	68 602	75 847	82 699	90 335
59 811	68 605	75 883	82 946	90 390
59 852	68 783	76 046	82 987	90 607
59 934	68 938	76 181	83 009	91 043
59 975	68 963	76 411	83 053	91 135

(Còn nữa)

DO LAI
CỦA LOÀI NGƯỜI

(Tiếp theo)

VI – Sự làm việc trong cuộc tiến hóa của loài người

Buổi đầu tổ tiên của loài người cũng không khác chi loài vượn loài voi ngày nay, chỉ là theo trực giác nhắm mắt làm mù, mà dùng những công cụ tự nhiên trời sinh ở chung quanh mình thôi. Họ thường phải dời nơi nầy đi nơi khác luôn, ở chỗ điều kiện sinh hoạt không thích hợp mà tìm đến chỗ thích hợp. Song dần dần người ta lại khuynh hướng về cái sinh hoạt ở một chỗ, khi ấy hai tay cũng thoát khỏi công việc leo trèo. Tay đã giải phóng như vậy, bèn có thể dùng những cành cây, những cục đá cùng các công cụ tự nhiên khác. Về sau cái sức suy nghĩ cũng lần lần thêm lên, lại có thể chế tạo, và cải lương những công cụ tự nhiên để khiến nó thích hợp với sự cần dùng thực tế. Vì như : muốn làm cho đá thành cục nhỏ thì đập nó vỡ ra ; muốn làm cho đá thành hình nhọn hoặc để cầm nắm thì chặt đẽo đi. Phàm cái gì mà khí quan của loài người không làm được, như đào xới, dũi mài, đều phải dùng công cụ người làm mà thế vào. Loài người đã có công cụ ấy thì trong cuộc tranh đấu để sinh tồn bèn có thể đối phó với sức chống cự của tự nhiên. Người ta càng tiến lên đến cái hoạt động tích cực như thế, nghĩa là loài người ta càng có thể khiến tự nhiên phải bị mình chi phối, thì lại càng có thể cải biến được cái hữu cơ thể, tức là các khí quan của tự thân mình, ấy bởi thế mà cái tay vụng về chậm chạp của tổ tiên đã mau của ta ngày nay đã thành cái công cụ rất linh hoạt xảo diệu.

Người ta ở dưới cái ảnh hưởng của sự lao động tích cực, không những chỉ cải biến các khí quan mà thôi, mà còn cải biến cả trí lực và ý thức. Trước khi loài người có

CẦN NGƯỜI LÀM

Ông Nguyễn-hữu-Sở ở Ninh-chữ cần dùng cô-lý (coolies) làm công sở Phanrang « Annam ». Hãy tới đó hỏi làm.

Nguyễn-hữu Sở

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN: đương in
HƠN BA VẠN DANH TỪ – GIÁ ĐẶC BIỆT:
Hạng tốt 7$50 – Hạng thường 6$50
Nhận mua trước đặt cọc 1$00
Đào-duy Anh, Huế

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bịnh
SÁN LÃI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bịnh sán lãi rất thần hiệu, mà làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con nít đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE
(L. SARREAU)
119-123 rue Catinat -:- SAIGON
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

Hôtel ANNAM DALAT ? ?

là thiên-đàn, ai đau bịnh chi, tới Dalạt nghỉ mát mẻ, ăn ngủ ngon, bịnh chi cũng lành cả. Xin viết thơ hỏi trước. Ở dưỡng bịnh không lành, không lấy tiền. Cao 1500 thước, tài chi không mát mẻ, khí hậu dâu bì.

NGUYỄN-HỮU-SỞ

MANDATS CỦA AI ??

Bản báo tiếp được 2 cái mandat : série A 002,543 số 168 Phú-quảng ngày 10-12-30, và série A 000,071 số 054 Hanoi R. P. ngày 27 - 1 - 31 mà không có tên người gởi. Vậy ngài nào có mandat trên trả lời cho biết cảm ơn.

B. B.

YOUPA-LA

Appareil pour le développement physique des bébés

Modèle déposé-Dépôt International

Développe et apprend à marcher aux bébés
Protège contre tous accidents
Remplace une bonne d'enfants
Amuse le bébé en lui procurant une hygiène parfaite.

Médaille d'Or : Nancy 1928, Médaille d'Or : Paris 1928, Grand-Prix avec Médaille d'Or et Croix de Mérite : Marseille 1929, Médaille d'Or : Bruxelles 1930.

Concessionnaire exclusif pour l'Indochine :
VIEN-DE, rue du Bungalow, DONG-HOI

Rượu
BÁCH-BỔ VỆ-SINH

mới thật là thứ rượu bổ

Công dụng : Điều-nhiếp vinh-vệ, tráng thận thủy, điều dưỡng tỳ vị v. v.

Đàn bà có thai uống để dưỡng huyết an thai, hoặc khi mới đẻ, uống cũng tốt.

Ông già, bà già mặc xanh, da vàng ăn kém, ngủ ít, dùng đều tốt cả.

Ai muốn trong mình được tráng kiện, nên dùng thương thứ rượu nầy.

Cứ trước bữa cơm, uống một chén nhỏ.

một chai giá 1$50

THÁM-THIÊN-ĐƯỜNG

những công cụ làm việc giúp sức cho thì kinh nghiệm của họ không khác gì kinh nghiệm của động vật, đương rất là đơn thuần thiển cận vì phạm vi những cái họ hiểu biết rất nhỏ hẹp. Như thế thì lý trí của loài người cũng không khác gì lý trí của động vật. Từ khi có công cụ làm việc về sau, kinh nghiệm của loài người càng ngày càng rộng ra, trong tầm con mắt của họ, những cái có ý nghĩa cũng lần lần thêm lên nhiều. Người ta lại thường thường nhân cái kinh nghiệm trong cuộc sinh hoạt mà chú ý về sự biến hóa các công cụ và các sinh sản phẩm. Tri thức vì thế có thể phát triển và tăng tiến mãi lên. Thường khi người ta chỉ dùng những công-cụ trời sinh (các khí quan tự nhiên) thì người ta chỉ có bản năng chứ người ta chưa có lý trí. Bản năng là cái tập quán tự nhiên, tất cả sự hoạt động của động vật đều bị bản năng bó buộc. Khi người ta đã dùng các công cụ nhân tạo rồi, thì tất nhiên phải có sự suy lý có ý thức bởi khi ấy cái hoạt động của họ đã tính toán trước cả. Vì thế từ khi người ta chế tạo và cải biến các công cụ về sau thì có cái năng lực phán đoán mọi vật mọi việc, cái quan hệ của người ta đối với vạn vật tự nhiên bèn thành cái quan hệ có ý thức; sự hoạt động tất nhiên thành có tổ chức, có kế hoạch, cái giới hạn của người ta với động vật là ở chỗ ấy vậy.

Chúng ta thấy con nhện dăn lưới thì tưởng ngay đến người thợ dệt vải, thấy con ong làm tổ thì tưởng ngay đến người thợ xây nhà. Song trong khoảng người thợ dệt vải cùng người thợ xây nhà rất vụng về, với con nhện con ong rất khéo léo vốn đã có cái mối khai thủy khác nhau rồi, tức là: trước khi dệt vải, trước khi xây nhà, người thợ đã có kế hoạch sắp sẵn trong lòng, mà cái kết quả làm thành là đã có sẵn trong ý niệm trước khi bắt tay làm việc. Cái chỗ loài người và động vật khác nhau đại khái là như thế.

Những sự động tác theo phép tắc, theo kế hoạch của loài người là kết quả của cái năng lực suy lý, mà cái năng lực suy lý ấy lại là kết quả của sự dùng những công cụ nhân tạo để đối phó với tự nhiên; cho nên cái hoạt động về tư tưởng chính là cái công việc của «bộ tay» bực cao hơn, mà cũng là sản vật của sự làm việc. Như thế thì ta có thể kết luận rằng: khi người ta mới chế được cái công cụ rất xấu xí thô kích đầu tiên, chính là lúc mà trong trí năng của loài người nguyên thủy đã hiện được cái tia sáng ý thức thứ nhất vậy. Ấy cho nên trí thức không phải là cái yếu tố đầu tiên làm cho loài người phát hiện, mà chính là sản vật của sự lao động. Cái xu hướng mà trí thức theo để phát triển là do sự hoạt động tích cực của loài người để đối phó với tự nhiên mà quyết định.

(Còn nữa)

Nguyễn thị Thu Ba

CHẾ-TẠO:

Bàn ghế Thonet, Hoành, Quân thư và liễn sơn thép vàng, đủ kiểu lạ.

Maison **CỰ-HÀI**

ANNAM **QUINHON**

VIỆC THẾ-GIỚI

TRUNG-HOA

Người Trung hoa với người Việt Nam

Thượng hải, 18 mars. — Sở Cảnh sát tại tô giới Pháp vừa rồi có bắt được 5 người Trung hoa bị cáo cổ động người Việt nam (lính cảnh sát và lính tập) nổi loạn bài Pháp. Cuộc điều tra bày tỏ rằng đảng cộng sản ở Đông dương và mấy người Trung hoa ấy liên lạc với nhau.

Đường xe hỏa Bắc kinh Hán khẩu

Thượng hải, 19 mars — Có tin ở Nam kinh rằng quân đội ở Hồ nam đã sửa lại đường xe hỏa Bắc-kinh — Hán khẩu mà quân cộng sản cắt đứt đến hai lần.

Đảng viên Cộng sản trước tòa án

Thượng hải, 20 mars — Thứ bảy vừa rồi, 14 người can về tội cổ động bài Pháp (trong số ấy có người Nam và người Trung hoa) ra trước tòa án. Sau khi khám phá được cuộc âm mưu khởi nghịch lần lần bắt thêm được nhiều người, nhứt là người Trung hoa có liên lạc với đảng cộng sản Đông dương. (Arip)

Tình hình Quảng-đông

Tin Hương cảng. — Cổ-ủng Phần đối với sự Hồ hán Dân bị Tưởng khấu lưu rất là bất mãn. Cổ khuyên Trần tế Đường cứ tỉnh Quảng Đông mà ủng hộ cho Hồ. Theo tiêu tức chánh giới Quảng đông thì Trần không chịu theo những lời phiến hoặc của Cổ; thời cuộc vẫn yên lặng. Hiện Trần đương ngụ nhà Hy-dưỡng-viện Bát lộ quân vụ Tổng bộ tạm giao cho Lý dương kính chỉnh lý.

Cuộc Quế

Nhân Bát lộ quân kia kéo về tỉnh Việt, quân Trương Quế tiến lên trở về phương diện Đại Hà, hòa nghị có hơi biến hóa. Hoàng thiệu Hùng chưa định ký vào Quế.

Nhiều người từ chức

Tin Hương cảng. — Đối với việc Hồ hán Dân bị cầu, Đái qui Đào, Trương Kế và Ngô thiết Thạnh, đều hiềm nghi nên quyết xin từ chức.

Trương học Lương có nhận chức Phó Tổng thống không ?

Tưởng giới Thạch định lấy chức Phó Tổng thống làm mồi cho Trương học Lương, dự bị đến kỳ quốc dân hội nghị thì đề nghị việc ấy. Nhưng Trương chưa biểu thị ý kiến thế nào.

Chánh cuộc Bắc phương

Tin Hương cảng — chánh cuộc Bắc phương có cách gây ra cuộc mới. Tây Bắc bộ (bọn Hàn phục Cử, Thạch hữu Tam) cùng Đông Bắc liên kết rất bền đó với Tấn quân bọn Tổng Triết Nguyên Bằng Bình Huận cũng đã lương giải, các đại biểu đều nhóm ở Thiên tân.

Việt phương (Quảng đông) đối với sự Hồ hán Dân bị cầu, ý kiến không nhứt trí mà không biểu thị thái độ ra sao cả. (dịch báo Tàu)

Vân nam chánh biến chủ tịch Vân Long hạ giả

Bốn Tướng lĩnh Vân nam là Lư Hán, Trần phương Tôn, Chân Tú Đồng và Trần Thông cử binh phản đối lại Vân long vì Long và Lư có xung đột nhau về vấn đề tư nhân gì đó, hai bên ý kiến quyết liệt. Bọn Lư cử binh bức Long hạ giả. Hiện chánh phủ Vân nam do bọn Lư Hán tổ chức lại.

ẤN ĐỘ

Chánh phủ Anh tha chánh trị phạm Ấn

Sau khi thánh Cam địa thương nghị với Phó vương thì điều ước thành lập. Ngày 5 tháng nầy, chánh trị phạm đã tha ra khỏi ngục, trong đó có 65 người nữ phạm.

Cuộc điều đình của ông Gandhi Vấn đề tơ lụa ngoại quốc

Bombay, 17 Mars. — Cuộc điều đình của ông Gandhi với các nhà buôn tơ lụa ngoại quốc đã bắt đầu. Ông Gandhi đề nghị rằng các nhà buôn ấy phải chở bán ở ngoại quốc những đồ ngoại quốc đem về.

Bombay, 18 Mars — Có tin rằng các nhà buôn đồ tơ lụa ngoại quốc có gặp ông Gandhi hôm qua đã nhận lời của ông và đã xuất 871 000 vốn để tổ chức một ban chuyên lo về việc đem bán đồ ngoại quốc đã mua lở về ra ngoài nước Ấn, lời lỗ các nhà buôn ấy phải chịu. Về tiền phí tổn chở ra ngoại quốc Quốc hội sẽ chịu giúp cho một phần.

Ông Gandhi lại điều đình với mấy nhà buôn tơ lụa, người Ấn và người Anh về việc xuất cảng tơ lụa nội hóa. Ông đã đi Delhi điều đình vấn đề Hồi giáo và các Hoàng thân Ấn độ về vấn đề lập hiến sau nầy.

Bombay, 18 Mars — Ông Gandhi và viên lãnh tụ tín-đồ-Hồi-giáo đã hiệp ý về việc giải quyết sự lôi thôi ở hội đồng quốc hạt (đặt đại biểu Hồi giáo trong hội đồng quốc hạt)

Số dân ở Ấn

Bombay, 18 Mars — Số dân Ấn độ, theo cuộc điều tra vừa rồi, có đến 355 triệu, so với 10 năm vừa qua thì có trội đến 30 triệu.

Lại một cuộc hội kiến của ông Gandhi với viên kinh lược nữa

Bombay, 18 Mars. — Chiều hôm nay viên kinh lược lại tiếp ông Gandhi vì cuộc điều đình của hai người trước kia bị tả phái quốc gia phản đối, phái nầy muốn một chuyện gọn gàng là người Anh cuốn gói ra khỏi đất Ấn-độ.

Hôm nay có thêm 2.000 lính Anh mới đến.

Lahore, 19 Mars. — Viên kinh lược đã bác đơn chống án của ba người chủ động việc khởi nghịch Lahore, bị án tử hình.

ÂU-CHÂU

ANH

Số thợ thuyền thất nghiệp bao giờ mới thấy giảm?

Londres 18 Mars — Số thợ thuyền thất nghiệp trong tuần nay có đến 2 691787 người, so với tuần trước thì trội đến 57 000 người.

TÂY BAN NHA

Đình sự kiểm duyệt báo

Madrid, 18 Mars. — Có tin đích xác rằng chính phủ đã định sự kiểm-duyệt báo hôm thứ hai; đồng thời lại lập chế độ lập hiến. Viên quan ba Sediles, bị tòa án binh Jaca kết án tử hình nay được vua giảm xuống chung thân cấm cố.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG - TÍCH

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì cơm no, rượu say, vội ham tình-dục hoặc ăn xong đi ngủ hay tắm ngay nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi-mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, nống không công phạt, chứng bịnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p 40

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lạchtray HAIPHONG.

ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ

HUẾ	: Hiệu VĨNH TƯỜNG, phố Gia Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ HUỆ phố Đo-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch Trụ, Mộ-Đức và CHẾ HOÀNG à Sông vệ.
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN Librairie.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY phố Gare.
DALAT	: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG-ĐẮC-VINH 188 phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê Quỳnh Commerçant

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

CẦN DÙNG 2 ÔNG THẦY THUỐC

Bổn hiệu muốn cần dùng hai người Thầy thuốc Annam, để giúp việc. Biết thuốc ít nhiều cũng đặng, chữ quốc-ngữ phải rành, và biết khoa ngôn-ngữ một ít. Tuổi độ 40 trở xuống. Nhưng phải có lòng trung hậu.

Nếu người nào hằng lòng, xin gởi thơ thương thuyết.

VỆ-SINH-ĐƯỜNG

Pharmacie Annamitiqu

B^d Albert 165 (Saigon).

Maison HOP-THINH

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa The thâm, băng đen, the các mầu trơn và hoa Lụa thâm, các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn.

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như: đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gối vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ, các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÂU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 32 *Rue des Cantonnais* HANOI

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI CẤT TIỀN LÀM VỐN — HỘI DẠNG TÊN CỔ PHẦN — CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP LẬP RA

Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (Chine) 7. Avenue Edouard VII

Vốn của Hội: 65.000 lượng bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 2 000 000 phật-lăng Đại-pháp (đã đóng một góc tư)

Tính số đến ngày 31 décembre 1927, Hội sử tích được 28 545 000 đồng bạc Hồng Mao dollars cất tại Thượng Hải.

TỔNG-CUỘC LỚN Ở MÔNG-PHÁP: 25 Rue Guynemer SAIGON — máy nói n° 571

PHÓ-CUỘC coi về TRUNG-KỲ và BẮC-KỲ: 19 Rue Borgnis Desbordes HANOI — máy nói n° 659

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỐ

Số bạc sử tích của Hội gởi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn hà-tiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu-qui, thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ

Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI LÝ Ở TRUNG KỲ THUỘC QUYỀN Mr CUÉNIN Ở TOURANE

TÊN TỈNH	DANH HIỆU CÙNG CHỖ Ở CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Đồng-hới	MM. Hồ qui-Tăng, thương-mãi
Quảng-trị	Thịnh-Lân chủ nhà hôtel Lion.
Huế	Nguyễn-Tiện, ấm sanh, ở trong thành, Rue góc bộ-công
Faifoo	Nguyễn-tấn-Hà, thương-mãi số nhà 105 phố Quảng-đông
Tam-kỳ	Nguyễn-Quang, tư-chủ.
Quảng-ngãi	Trương quang Luyến, thương-mãi, chủ nhà hôtel.
Qui-nhơn	Phạm-Diệm, thương-mãi.
—	Phan thanh-Khuyên Commerçant et propriétaire de l'Hotel «Phan-Thanh».
Sông cầu	Trần qui Thiều, chủ tiệm chụp bóng.
Nha-trang	Vương-gia-Ngai Commerçant.

HỘI HÀO-HƯNG

ĐỔI CÁCH ĐI ĐƯỜNG LẠI RẤT TIỆN LỢI

Thưa qui ông qui bà, Bản Hội đã mở các chi điểm từ Tourane đến Nhatrang được ba năm nay, trước kia tôn chỉ là tiếp rước bộ hành và bán vé cho các chủ xe mà thôi. Nay Bản Hội ký contrat với sở xe lửa Saigon để chuyên chở hành khách hạng tư và hàng hóa từ Saigon-Tourane khứ hồi, và bán giấy suốt cho quan khách Tourane Saigon khỏi phiền quan khách đến gare chầu chực. Kể từ 1er Décembre 1930, chúng tôi đã nhận trách nhiệm cho xe chạy đúng thì giờ, trong hai ngày theo như thể lệ sở xe lửa đã định, trừ khi đường sá bị hư hỏng.

Xin lưu ý:

Xe chỗ nào nhiều và giá rẻ ?

Xe nào đẹp, máy lại tốt ?

Xe nào chauffeur giỏi ?

Xe nào tiếp rước bộ hành rất lịch sự ?

XE HÀO-HƯNG

Vậy xin qui ngài chiếu cố giúp cho HÀO HƯNG cho được vững bền cũng là việc thương trường của người Annam mới học đó.

Hào-Hưng

HIỆU HƯƠNG-KÝ PHOTO

MỞ cửa Hàng ngày CHỦ NHẬT.

ĐÓNG cửa Hàng nghỉ chiều thứ HAI.

Xin công bố để các quý-khách được biết rằng bắt đầu từ Chủ nhật 22 Mars 1931 này giở đi, Bản hiệu mở cửa hàng ngày CHỦ NHẬT để chiều lòng các quý khách ở các tỉnh xa về chụp ảnh, vậy thứ HAI, buổi chiều, Bản hiệu đóng cửa nghỉ thay về ngày CHỦ NHẬT.

Hương-Ký cẩn bạch

VĂN-HÓA-LANG

Số 31

Nguyên-văn của **Jack London**

Giang-hạ *dịch-thuật*

CHƯƠNG THỨ MƯỜI BẢY

Đạo luật thiên nhiên

(Tiếp theo)

Chưa bao lâu mà trên miền Nam-địa, con Bạch-nha lại trải qua một cái mùa đông nữa. Bây giờ nó lại tìm thấy một đầu rất mới: mấy cái răng của con Cô-li không nhọn như lúc trước nữa, nó cắn không đau nữa, chỉ cần mà điều chơi thôi. Bây giờ Bạch-nha quên cả những sự hành phạt của con Cô-li lúc trước đã làm cho nó rất khổ; và ngày nay nếu Cô-li mà còn chạy theo bên nó như trước, ghẹo chọc nó, thì nó lại trả lời một cách vui vẻ dịu ngọt.

Một ngày kia Cô-li dẫn Bạch-nha đi xa vào rừng. Lúc nầy ông Vệ-cốt đã lành mạnh và hôm đó cũng định cỡi ngựa đi giạo. Con Bạch-nha cũng biết chuyện ấy. Con ngựa ông Vệ-cốt thắng đồ sẵn sàng đứng chờ trước cửa. Con Bạch-nha mới đầu còn dụ dự chưa biết phải nên đi với ai, với Cô-li hay với chủ: nhưng sau cùng cái luật tự nhiên của sinh vật chiến thắng được cái lòng hâm mộ kính yêu chủ mà nó đã học được từ khi ở với người. Đến khi con Bạch-nha chạy một bên nó mà cạp nhè nhẹ cái vai nó và nhảy đường trước nó, thì cái cản kia chếch về bên con Cô-li mà Bạch-nha đành lòng bỏ chủ, để chạy theo Cô-li vào rừng.

Hôm ấy chủ nó đi giạo có một mình.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI TÁM

Người tù vượt ngục

Lúc bây giờ các báo đều nhao nhao nói chuyện tên phạm nhân trứ danh là Ghy-Hàng vượt ngục ở Saint-Quentin. Ghy-Hàng là một tay đại ác mà xã hội không sao làm cho nó cải ác tùng thiện được. Xã hội đối với Ghy-Hàng rất khắc bạc, Ghy-Hàng lại theo cái gương khắc bạc ấy mà càng trở nên khắc bạc. Xã hội đã muốn cho Ghy-Hàng làm thành một con thú, vẫn là con thú người, nhưng cũng là một thứ thú rất hung dữ như các loài thú dữ.

Hình phạt không làm sao cho Ghy-Hàng đổi tánh được; tù tội không làm sao xoay chuyển chí hướng của Ghy-Hàng được. Lúc còn bé nhỏ nhà dưỡng nhi San-Francisco lảnh nuôi nó; lúc ấy nó chỉ là một cục đất sét, nếu muốn nắn cái hình gì thì sẽ được hình ấy. Nó đã làm lỗi ba lần, và ba lần nó phải bị cấm cố. Xã hội càng hành phạt càng đánh đập nó thì nó lại càng chống cự lại. Mặt áo số tù, nhịn đói, roi cả đuổi... đó là cơm bữa của Ghy-Hàng.

Trong khi bị tù lần thứ ba thì Ghy-Hàng gặp một tên giữ ngục rất tàn nhẫn cũng không thua chi nó ngày nay. Người dữ ngục nầy ở trên tay có một bộ chìa khóa với một cái súng lục. Còn Ghy-Hàng thì chỉ có hai tay không và bộ răng. Hai con thú người chỉ khác nhau có chừng ấy. Người giữ ngục vì thẳng thế có đồ hộ thân nên rân thừa nhịp mà hành phạt Ghy-Hàng, đã đối đãi một cách rất tàn nhẫn mà còn lại bịa chuyện nói xấu Ghy-Hàng với người bề trên. Một ngày kia Ghy-Hàng dùng thế lên nhảy lên trên mình người giữ ngục, ôm lấy họng người nầy mà đưa hàm răng ra cắn, làm không khác một con thú dữ trong rừng.

Sau cái cuộc xung đột ấy, Ghy-Hàng lại phải bỏ vào bót riêng, dành cho hạng tội nhân hung dữ, không thể trị được. Từ đó Ghy-Hàng cứ sống giữa 4 bức tường lạnh, không sao ra được nữa. Người giữ ngục lại thừa nhịp mà thi thủ đoạn tàn nhẫn hơn trước. Cái phòng — nói cho đúng là một cái hang — của Ghy-Hàng thì nào trên trần, nào dưới đất, nào ba bề bốn bên, đều toàn bằng sắt. Không khí nào Ghy-Hàng thấy được ánh sáng mặt trời. Lúc ban ngày thì Ghy-Hàng trông hơi sáng lờ mờ tự lúc hoàng hôn, còn chiều lại thì lại một cảnh đen như mực, vắng như tờ. Ghy-Hàng ở đó cũng như chôn sống trong một cái huyệt bằng sắt. Không khí nào có một cái hình dạng con người thấp thoáng trước mặt nó; không khí nào nó nghe một lời nói của nhân loại. Cả ngày suốt đêm nó chỉ cắm gan tức giận cho cái thế giới bạc đen. Ở như thế cả mấy tuần, mấy tháng mà nó không nói ra một lời, và cái cảnh yêm điểm vắng lạnh đến cực điểm đó lại cũng làm cho nó khổ sở vô cùng. Ghy-Hàng vì thế mà hóa thành một quái vật đáng ghê sợ không có điều gì có thể có ở trong não một đứa điên không mà có ở trong não nó.

Ghy-Hàng sống như thế được ba năm. Một hôm kia nó vượt ngục. Người xếp lao nghe cái tin ấy, nhân vai trề môi và nói rằng đó là lời dỗn bậy, không sao Ghy-Hàng vượt được. Nhưng sự thực vẫn có: trong cái hầm nhốt Ghy-Hàng bây giờ không thấy nó nữa, lại thấy cái xác của người giữ ngục. Trong hiên nhà ngục lại có hai cái thây của hai tên giữ ngục khác mà Ghy-Hàng cũng đã lấy tay bóp cổ cho chết mà không la lên được một tiếng.

Hai cái thây nằm mỗi cái mỗi nơi, chỉ rõ cái đường mà Ghy-Hàng đã đi: Ghy-Hàng đi hết giầy hiên thì nhảy ra thành mà thoát. Ghy-Hàng khi giết xong ba tên giữ ngục thì đoạt lấy khí giới của chúng. Bây giờ có khí giới trong tay, tha hồ cho Ghy-Hàng trèo non rúc núi, cao chạy xa bay, còn sợ Ghy-Hàng thì cả một xã hội khí giới rất hoàng thiện chạy theo sau mà truy nã.

(Còn nữa)

Một nhà đại-lý thuốc Nam ở Huế

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Nam-Định, là nhà làm thuốc đã nổi tiếng khắp Đông-Dương, xa gần ai cũng hoan-nghinh và ngợi khen thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG là thần hiệu nhất, các ngài ở Trung, Nam-kỳ hằng ngày gởi thơ ra mua thuốc rất nhiều, mà gởi thuốc từ Nam-định vô các tỉnh đường trong thì mất nhiều thì giờ và tốn nhiều tiền cước cho người mua thuốc. Nay bản đường đã đặt thêm một nhà Đại-lý là hiệu VĨNH-TƯỜNG ở đường Gia-long thành phố Huế để tiện việc bán thuốc và gởi thuốc cho các nơi đường trong. Vậy các quý ông quý bà ngài nào ở gần Huế thì xin cứ đến hoặc cứ hỏi tại nhà Đại-lý VĨNH-TƯỜNG thì cũng có đủ các thứ thuốc như ở tại bản đường vậy, xin các ngài sẵn lòng chiếu cố để chấn hưng cho đường thực-nghiệp nước nhà thì chúng tôi cám tạ vô cùng.

Nam-Thiên-Đường *kính cáo*

THÊM SỨC MẠNH CHO LOÀI NGƯỜI, TRỪ TUYỆT CÁI HẠI VÔ CÙNG CHO XÃ HỘI

Không gì bằng :

THUỐC BỔ PHỔI

Hiệu THẦN-TIÊN

Kiêm trị các chứng đau phổi, rào phổi, ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngừa cổ.

Mỗi lọ 0$30

Môn thuốc Thần tiên

Tổng cục : 123 phố Khách **NAM-ĐỊNH**

Đại lý : 24 Hàng Đường HANOI

Thơ và mandat gửi cho :

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

123 phố Khách NAM-ĐỊNH

HÀNG TƠ LỤA

Nhà máy dệt FLACHET LEVANNHAN & Cie

ở Huỳnh-kim gần Bình-định

có dệt các thứ hàng toàn tơ giây hơn hàng ngoại - quốc nhuộm kỹ không phai màu.

để quí bà dùng : làm khăn choàn, hoặc may quần áo, có *nhiều, lụa, lãnh, cẩm-nhung* đen trắng các mùi ;

quí ông dùng : may áo mát hoặc áo lót thịt có các thứ *lụa* và *nhiều*, may âu-phục có *Shantung tơ*

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trử bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu " Teinture idéale " danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh bộp biscuits " Kim-Thời " của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi bộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi bộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ

Ở xa xin viết thơ thương-nghị. TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

MỚI CHẾ RA

Các ngài mua giầy nên chú ý !

Bản hiệu mới chế ra kiểu giầy vải bằng vải trắng, đế bằng Crepe, giá rất hạ chỉ có 2$75 một đôi, ai muốn mua buôn xin mạo mạo gửi thơ thương lượng, thứ giầy này dùng đi đường xa vừa nhẹ nhàng vừa lịch sự mà êm ái, nhất là dùng để chơi TENNIS thời tiết lắm.

Bản hiệu lại mới có Catalogue đẹp nhất Đông-Dương, xin viết thơ lấy ngay kẻo hết, mà từ nay giầy sẽ đóng hộp như ý vậy.

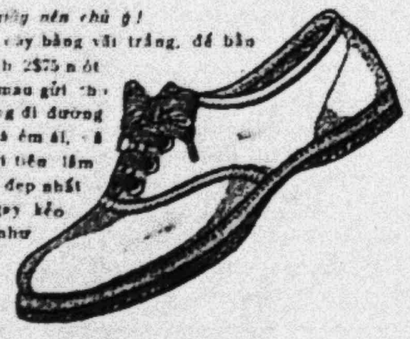

AN THÀNH

37 Phố Hàng Đào — HANOI

Mua hàng không đặt tiền Bản hiệu không gửi hàng

BEKA mới ra được 18 dĩa

Chỉ Béka lấy được tiếng **ĐỜN TRANH** vào dĩa hát, nghe rõ như thiệt

CÁC ĐIỆU : **HUẾ**

CÔ DUNG :

310 Ca Long-Ngâm đờn nguyệt và nhị
323 Nam Ai ; minh mông sông rộng (nguyệt nhị)
324 Nam Bằng : Kéo neo tàu chạy / Trăm năm đặng bao lâu — id
322 Hò mái Nhì (đờn nhị)

CÔ DỢI

317 Ca vọng phu (bầu nhị)
Hát ru em (nguyệt nhị)
319 Nam Ai : Năm canh gió thổi mưa sầu (bầu nhị)
320 Nam Bằng : Buồn trông trời bể bơ vơ / Gẫm hoa mà lại thêm bông — id

CÔ NHƠN :

327 Nam Ai : Biết ai tâm sự (đờn nguyệt)
328 Nam Ai : Tiếng ve dâng dỏi (đờn bầu)
334 Nam Bằng : Vì chưn con tạo là lay (đờn Tỳ) / Khiến chi xa kiền ngại quê (đờn Nhị)

HÁT BỘI :

335 Tuồng phần Đường Lan-Anh cứu Tiết-Cương Nam khách
336 Lý phụng Đình ve Hương Thông (hát khách)
338 Địch Thanh trốn, Thoại ba đi tìm, Hầu mã và Nam
339 Phương Cơ dá điên qua ải (lý đào điên) có bong lớn
341 Hồn Thế phụng đưa Thiên Long qua đèo (hát oán, nam ai)

ĐỜN HÒA :

348 Nam Bằng : Bầu và Nhị / Nguyệt TRANH

Mme RICHARD RUE CITADELLE (HUẾ)

PHONG-THẤP ! TÊ-BẠI !

Cao « Tam-Xà »

tại hiệu **SINH-HUY**

Từ khoảng cuối tháng chạp ta giở lên, bản hiệu còn tiếp được rất nhiều thư của quý khách ở xa gởi về mua cao « Tam xà ». Tiếc vì thứ cao « Tam xà » độ trong năm tại tiệm chánh chế không đủ mà bán, thiệt có phụ tấm lòng chiếu cố của quý khách nhiều lắm. Bắt đầu năm nay cao « Tam xà » đã chế xong và có gia giảm thêm cho được chóng công hiệu hơn để cảm tạ lòng quý khách bấy lâu. Mong quý khách lưu ý.

NGUYỄN - TỬ dit SINH - HUY

N° 44 Rue de la gare — VINH

Kính cáo

Cao **TAM XÀ** chuyên trị **PHONG-THẤP TÊ-BẠI** Tứ chi mỏi nhức, gân cốt bườn đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, cử động khó khăn, thịt tê da buồn, dấm bóp phẳng đau. ấy là do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, ngoại cảm phong hàn, trong chứa dâm thấp, sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra, nếu để lâu, hoặc điều trị thất cách sẽ thành cố tật. Nếu chứng bệnh như vậy chỉ dùng trong vòng 3 lọ « Tam xà » là khỏi hẳn.

Giá mỗi lọ 1$50

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CẢI-LƯƠNG

Khi xưa người Tàu, đô-hộ nước ta, họ có đem qua một chứng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng bào ta, nay đã lan ra, thôn quê khắp cõi, hội-hè đình-đám lũ nó làm vui, hễ ngửi thấy mùi, đâm vào như trả, nếu không có thuốc trừ khử cho man, quyết chẳng bao lâu, nòi giống giống Lạc, suốt lượt nằm nghiêng, văn-minh ngỏ nào tiến-bộ vô mô, thịnh-cường sao đặng, nghĩ tới đau lòng.

Nhân trót vui chơi, làm tôi vua Mẫu, tới ba mươi năm tại gia thiết-diện, nhất nhật nhị-thời, đèn-nhang bất-tuyệt, nên chi suốt hết, sách nghiện con hương, càng phường đồ tử, kẻ tôi sực nhớ, tình tự kể trên, gia làm kế cứu, lẫy minh thí ngiệm, nghiên tinh dân tử, may sáng chế ra, được thứ thuốc cai, chữa ai nấy khỏi, thuốc chế tài tình, vật vô tính không, uống thơm, ngon, ngọt, nấu cách kỹ na, để trừ con ma Phù dung độc địa, nhiễu-hại đồng bào, đã mấy thế-kỷ, chưa xót vô cùng.

Ai muốn dùng thuốc, cứ xem thập điều, kể ở sau nầy, khai cho minh-bạch, để còn suy xét, bệnh tình nặng nhẹ, rồi phúc thư lại, bảo cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh. 1er Nghiện đã bao lâu ? 2e Người khỏe hay yếu ? 3e Hút ngày mấy bữa ? 4e Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân ? 5e Xái xơi mấy lượt ? 6e Có hầm gì không ? 7e Thuốc hiệu hay là thuốc ngang ? 8e Có táo nuốt không ? 9e Nay bao nhiêu tuổi ? 10e Làm nghề gì ?

Thuốc viên — *nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$00, rất nặng 6$00.*

Thuốc nước — *(uống thơm, ngon, ngọt) nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00 rất nặng ba, bốn chai tùy bệnh.*

Nguyên sử tòa thông-phán Thượng - hạng TRẦN-ĐỨC-CẢNH *39 phố Định-Tân Nam Định (Tonkin)*

Hiệu Van-an ở phố Văn-thi, tỉnh Ninh Bình làm Đại-Lý bán thuốc Cai-nha-phiến cải lương của ông Trần-Đức-Cảnh Nam-Định

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên ! !

Nếu ai mắc LÁU, hay TIM LA, hay LÁU nhập CỐT nghĩa là khói rồi mà trong người nhọc mệt thêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt có buồn như kiến, hay cần cái mười một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GONO, COQUE nó ẩn vào trong sương, trong máu, lở rồi thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyển nhiễm. nếu để lâu thì tại người ấy mang bệnh đau GIA-CON (Mutile), hoặc huyết bạch, bằng huyết v, v, thì sinh đẻ rất khó, nếu để con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong sương có vi trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở giới hay sốt, đau đầu, đau mình, đầu lắc đầu choáng, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nay nó chuyển nhiễm rất nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đẻ ra bại-tử bao, để con thơ ấu nó, thiếu cái kia, ta e sau đó quấy ngỗ, vì cái nọc này nó chuyển tiềm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, mà cha sang đến chúa chất, v, v, vì thế nhiều người thế không có bệnh mà xem mình thì trong có vi trùng TIM LA, còn như bệnh NỮ LOÀN (Chancre mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong sương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nói đó nên, nay Lê-Ji nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀN VĂN-ÁP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu đã HÀ có thuốc uống cũng được không hại gì cả, thuốc LÁU 1p00, TIM LA 1p00, thuốc CHANCRE MOU cả uống và bôi 1p00, ĐẠI LÝ LÊ-NAM HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHƯỜNG 67 Rue des Mediccaments (Phố Hàng-Bạc) và HANOI hiệu QUẢNG-HIỆP-THÀNH Phố chợ à QUẢNG-NGÃI, Lero-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gởi lính hỏa giao ngân rồi 9 ông, cũng như ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản hiệu.

MUỐN : MAU ĐƯỢC MẠNH KHỎE ?

thì nên dùng Bác-Thánh-Dược của hiệu : Tạo-nhơn-Đường Hocmôn là danh tiếng

NAM - KỲ THÀNH CÔNG BÁC THÁNH - DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chủ trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi hoặc sẩng hậu tê sưng rất thần hiệu : mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐẠI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐẠI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết uống vào thì đặng khỏe mạnh : mỗi hộp giá 1p.00

3) SÍ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao qui ông, qui thầy, qui học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ ho-lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGÔ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lậu-kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (mủ hoặc trược độc) tánh thuốc ôn hòa dễ uống. 12 bao : 2p 00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG-TÌNH DƯƠNG-MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XÁI hoặc cốt khí còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc âm-ỷ nhức đầu hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị đặng tất cả, bình nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn ; (không hại vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm đặng là phương thuốc thánh hai số 4-4, 12 bao cachet giá . . . . 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) Ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá. . . 1p.00.

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho huyết ho sẵn-hậu, hoặc già-cả ho mệt, ăn ngủ thất thường, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TÀ THUẬN QUYỀN TÊ, nhân ĐỒNG-HỒ TREO, trừ đặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt tỉ-vị xổ khỏe không đau bụng khỏi cữ kiêng, 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI - BAN-TÁN, trị các chứng BAN CHẨN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỔ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao : 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chế ngày mồng năm tháng năm gấp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương hàn đi đường đem theo bộ thân thật là LINH - ĐƠN ; mỗi hộp 30 hoàn giá 1,p50.

BÁC THÁNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE ;

Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BÁC THÁNH DƯỢC đã có giấy chứng-nghiệm ;

Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì đề ngay :

Monsieur TRƯƠNG MINH Y

Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG

N° 4 Rue de la Gare à HOCMON

MỘNG-LƯƠNG THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG

(ANNAM) **NHATRANG**

A/ — Chuyên bán các thứ sách quốc văn xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ ; các đồ văn phòng tứ bửu, các sách học, sách tây v. v...

B/ Đại lý các thứ thuốc cao, đơn hườn, tán rất linh nghiệm của các hiệu Bào chế Việt-Nam :

1 — Tham-Thiên-Đường Dược Phòng
2 — Nam-Thiên Đường Dược-Phòng
3 — Thuận Long Đường Dược-Phòng
4 — Thuốc bổ nha phiến đại tài của Hồng-Lạc-Đường Faifoo
5 — Từ Ngọc-Liên Dược-Phòng
6 — Vỗ-Đình Dần Dược-Phòng
7 — Thuốc trị phong-tích thần-hiệu của Y sĩ Vũ Đình Tân Haiphong

C/ — Đại lý các thứ dầu :

Khuynh-diệp, Ba cô, nước Sông Hương, Mười thương. v. v. của VIỆN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI

Nam-diệp, Cốt thần, nước bông, xà phòng thơm, v. v. của hiệu THUẬN-LONG HANOI

Các thứ phấn sáp Trường-Xuân của bà DANG-THI-HOI SAIGON

D/ — Đại lý các thứ sơn đủ màu (peinture pour toutes couleurs,

E/ — Đại lý bán lẻ các thứ báo Tây, Nam xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ.

Các ngài ở xa muốn hỏi điều gì xin viết thư về, bản quán vui lòng trả lời ngay.

Ngài nào muốn ủy quyền đại lý xin viết thơ thương lượng.

Bản quán chủ ý thật thà, ngửa mong đồng bào xa gần huệ cố.

Chủ nhơn **VƯƠNG GIA-BẬT** Kính cáo

Chân - hưng y - nghiệp

Y nghiệp nước ta từ xưa tới nay không qui cũ nhất định không có thí nghiệm và không xem xét đến nơi. Duy chỉ lấy bốn phép « vọng văn vấn thiết » làm chuẩn đích, chữa trong bốn phép ấy nếu không khỏi thời bảo là tại số, những nhà lương y biết đủ bốn phép ấy thời rất ít, còn những hạng không học chỉ xem qua sách thuốc cũng có mấy bài gia truyền cũng lợi dụng con dao cầu làm kế sinh nhai thời rất nhiều, họ cũng chữa bệnh cốt lấy đồng tiền, còn khỏi hay không mặc thuốc với bệnh.

Nay bản hiệu tôi chuyên nghề làm thuốc học rất công phu, chuyên tâm kê cứu đông, tây y học, bệnh đáng cắt mổ chữa theo hoa học, bệnh thuộc khí huyết thời dùng bắc dược. Bản hiệu xem mạch biết đích bệnh căn Hoàn tán cao đan chế luyện theo đúng phép Chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con, dù mới dù lâu cũng đều khỏi cả, đến như những bệnh sắp nguy cấp đến nơi, các thầy đã chê khi mới đem bản hiệu chữa khỏi được nhiều

Có chữa các bệnh như sau này :

Đàn ông mộng-tinh, di tinh 1$00 đàn bà kinh thủy không đều, huyết hôi bạch đới, không đẻ hay có đẻ không nuôi thai tiền sản hậu 1$00 ; đau bụng, đau tức kinh niên 1$00, ho lao, ho hen, đàm suyễn, thổ huyết, khái huyết, tiện huyết 1$50 ; phong thấp co-chướng tê bại 0$50; đau mắt màng mộng 0$50, đau mắt có lông cậm, chữa theo hóa học một ngày thời khỏi, mắt đẹp không có sẹo 5$00 trẻ con cam kinh 0$50 ; lậu và giang mai hứa rứt nọc không tốn tiền lại sinh dục như-thường 1$00, chai con 0$50. Thuốc chén cứa các bệnh 0$50 1 thang, còn các bệnh khác kể ra không xiết.

Thuốc cai nha phiến văn minh, uống và người rất khỏe, nặng độ 10 ngày, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bo được, xin giả lại tiền Khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người yếu hay khỏe, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh, gửi cách linh hóa giao ngân Thuốc nầy đã có giấy chứng nhận là không có chất thuốc phiện Hạng nhất 5$00, hạng nhì 3$00, hạng ba 2$00 và 1$00, chai con 0$50 để bì

Monsieur **Trần-đắc-Sử** dit TAM-TÍNH

Phố Cửa đông, Hàng gà, số 20 HANOI

Tiệm Đông kinh ở tỉnh Dalat có bán đại lý thuốc CAI NHA PHIẾN cho hiệu Tam-tỉnh Hanoi — *Cần mỗi tỉnh một nhà đại lý bán thuốc cai nha phiến.*

Ông Tôn-thất-Huy tiệm thợ may phố Gia-long Phan thiết bán thuốc Cai-nha-phiến cho hiệu tam tỉnh Hanoi

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Gérant : HUỲNH-THÚC KHÁNG